

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 05/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Hương

Ông Khuru Hán Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh N; sinh ngày 16/10/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường B, Phường MB, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Lê Thị S; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 27/9/2008 TAND Quận 11 xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 149/2008/HSST); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2017; có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 37 phút ngày 24 tháng 12 năm 2017, ông Huỳnh Văn T cùng cha là ông Huỳnh Văn B đang đứng trên lề đường trước số nhà 137^B đường Thuận Kiêu, Phường 4 Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để đón xe về quê. Ông T cầm máy điện thoại di động bằng tay trái và nghe điện thoại ở tai bên trái. Lúc này, Lê Minh N điều khiển xe mô tô kiểu Wave mang biển kiểm soát 55P1 – 2791 lưu thông trên đường

Thuận Kiều hướng về đường Nguyễn Chí Thanh nhìn thấy liền nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. N điều khiển xe vòng lại chạy ngược chiều trên vỉa hè đường Thuận Kiều, cho xe áp sát ông T rồi dùng tay trái giật máy điện thoại di động của ông T. Do ông T phản ứng nắm chặt điện thoại nên N không giật được điện thoại. N tăng ga chạy nhanh về hướng đường Trần Quý. Cùng lúc này Tổ tuần tra Công an Phường 4 Quận 11 trông thấy sự việc đã nhanh chóng truy đuổi theo N. Khi đến ngã ba đường Đặng Huy Khiêm – Nguyễn Bá Học, Tổ tuần tra đã đuổi kịp và bắt giữ Lê Minh N giao cho Công an Phường 4, Quận 11 lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh N ban đầu không thừa nhận hành vi phạm tội, không ký vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua đấu tranh, kết hợp cùng camera thu giữ, lời khai nhân chứng, bị hại, Lê Minh N thừa nhận: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2017, N một mình điều khiển xe mô tô biển số 55P1-2791 từ nhà ra đường Thuận Kiều. Khi chạy qua nhà số 137B đường Thuận Kiều, Phường 4 Quận 11, N thấy một thanh niên đứng trên lề đường đang sử dụng điện thoại di động. N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Do xe đã chạy qua nên N cho xe vòng lại áp sát người thanh niên rồi dùng tay trái giật điện thoại. Do người thanh niên giữ chặt nên N không giật được liền tăng ga bỏ chạy thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 4 Quận 11 phát hiện truy đuổi liên tục bắt giữ như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐGTS ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 xác định trị giá của máy điện thoại di động Iphone 7 màu đen 32GB là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lê Minh N tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo N có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Lưu vào hồ sơ vụ án một đĩa DVD; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước một xe mô tô biển số 55P1-2791 và giấy đăng ký xe; tịch thu và tiêu hủy: Một giấy mua bán xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Doanh Đại Phát số 00317 ngày 28/5/2017, một giấy photo CMND số 024444765 tên Nguyễn Văn Được, một nón bảo hiểm màu xanh, một kính cận gọng đen, một áo thun ngắn tay, một quần sọt màu nâu, một đôi dép đỏ - đen quai màu trắng; trả lại cho bị cáo: Một bóp da màu nâu hiệu BOSS, tiền Viện Nam 750.000 đồng, một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, một giấy phép lái xe số AF 894116 tên Lê Minh N; một giấy CMND số 024275923 tên Lê Minh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Lê Minh N phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 19 giờ 37 phút ngày 24/12/2017, tại trước nhà số 137B đường Thuận Kiều, Phường 4, Quận 11, bị cáo Lê Minh N điều khiển xe mô tô biển số 55P1-2791, chạy áp sát ông Huỳnh Văn T rồi bắt ngờ, nhanh chóng giật chiếc điện thoại di động Iphone 7 trị giá 8.000.000 đồng của ông T.

Bị cáo bằng thủ đoạn công khai, nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời, theo quy định của pháp luật thì hành vi dùng mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản là tình tiết “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng phương tiện mô tô, xe máy cướp giật tài sản của người đi đường không chỉ làm mất an ninh, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể gây ra tai nạn cho người bị hại, những người tham gia giao thông. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 (một) máy điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen 32 Gb trị giá 8.000.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của anh Huỳnh Văn Triều. Công an Phường 4, Quận 11 đã lập biên bản trao trả lại cho ông Huỳnh Văn Triều. Ông T đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) đĩa mềm DVD: Đây là đĩa lưu trữ đoạn video bị cáo cướp giật tài sản vào ngày 24/12/2017 do camera an ninh của Công an Phường 4, Quận 11 ghi lại được nên lưu hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh mang biển số: 55P1 – 2791 và giấy đăng ký xe. Qua xác minh xác định chủ xe là ông Nguyễn Văn Đ. Ông Đ cho biết vào năm 2008 ông đứng tên giúp bà Trần Thị Mỹ L, ngụ: đường P, phường T, quận P. Xác minh tại địa chỉ đường P, phường T, quận P không có người tên Trần Thị Mỹ L sinh sống. Bị cáo Lê Minh N khai đã mua xe mô tô tại cửa hàng Doanh Đại Phát địa chỉ đường L, phường H, quận T. Bà Diệp Tiểu L là giám đốc cửa hàng Doanh Đại Phát đã bán xe mô tô biển số: 55P1 – 2791 cho Lê Minh N với giá 6.300.000 đồng. Xét thấy,

chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Một bóp da màu nâu hiệu BOSS, số tiền 750.000 đồng, một giấy CMND số 024275923 tên Lê Minh N và một giấy phép lái xe số AF 894116 tên Lê Minh N. Đây là tài sản, giấy tờ của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Một giấy mua bán xe số 00317 ngày 28/05/2017 của công ty trách nhiệm hữu hạn Doanh Đại Phát và một giấy photo bản sao CMND số 024444765 tên Nguyễn Văn Đ là chủ xe biển số 55P1 – 2791 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Một nón bảo hiểm màu xanh; một kính cận gọng đen; một áo thun ngắn tay màu xanh trắng; một quần sọt màu nâu; một đôi dép đồ đen quai màu trắng. Đây là trang phục bị cáo Lê Minh N, không còn giá trị sử dụng và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 45; điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2017.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Lưu vào hồ sơ vụ án một đĩa DVD;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Một xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh mang biển kiểm soát 55P1-2791 và một giấy đăng ký xe biển số 55P1-2791;

- Tịch thu và tiêu hủy: Một giấy mua bán xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Doanh Đại Phát số 00317 ngày 28/5/2017; một giấy photo CMND số 024444765 tên Nguyễn Văn Được; một nón bảo hiểm màu xanh; một kính cận gọng đen; một áo thun ngắn tay màu xanh – trắng; một quần sọt màu nâu; một đôi dép đồ đen quai màu trắng;

- Trả lại cho bị cáo: Một bóp da màu nâu hiệu BOSS; tiền Việt Nam 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng); một máy điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng; một giấy phép lái xe số AF 894116 tên Lê Minh N; một giấy CMND số 024275923 tên Lê Minh N;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 34/LNK ngày 26/12/2017).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh Loan